TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2018/QĐST- HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 10 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 125/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018, giữa;

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1977.

Hiện trú tại: xóm NT, xã DN, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ Th, sinh năm 1988

Trú quán: xóm NT, xã DN, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị Mỹ Th, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ Th thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê Đại Nh cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, giao cháu Lê Đại Q cho chị Nguyễn Thị Mỹ Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh T, chị Th có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và các vấn đề liên quan đến tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T, chị Th thỏa thuận anh T chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh T đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0000757 ngày 18 tháng 5 năm 2018. Trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- *VKSND huyện D;*
- *Chi cục T.H.A D;*
- *UBND xã DN, h.D;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*